THÔNG TIN PHỤC VỤ
NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI

Từ đầu những năm 70 của thế kỷ XX, thông tin đã trở thành vấn đề mang tính toàn cầu, Tổ chức giáo dục,khoa học và văn hoá của Liên hiệp quốc UNESCO được giao trách nhiệm xây dựng và thúc đẩy chương trình thông tin tổng thể (PGI). Nhiều hội nghị chuyên đề ở các cấp khác nhau: quốc tế, khu vực đã được tổ chức để huy động các chuyên gia tìm kiếm chiến lược và giải pháp cho vấn đề thông tin.

Trong những năm 90 của thế kỷ XX, nhiều cuộc hội thảo, hội nghị chuyên đề liên quan tới vấn đề thông tin phục vụ phát triển do UNESCO bảo trợ đã được tổ chức ở nhiều khu vực trên thế giới.

Dưới đây là một số chủ đề đã được thảo luận tại các hội nghị chuyên môn:

I. Chủ đề thứ nhất: ***Các tiền đề thông tin phục vụ phát triển kinh tế-xã hội***

1. Những đặc điểm của thông tin phục vụ phát triển

Việc phát triển KT-XH đòi hỏi thông tin từ nhiều nguồn khác nhau chứ không phải chỉ hạn chế ở khoa học và kỹ thuật theo nghĩa truyền thống. Hơn nữa, cần phải tăng cường các phương tiện lựa chọn trong khối thông tin những thông tin nào đáp ứng các nhu cầu đặc thù của một nước, vào thời điểm nhất định. Về mặt này, có các quan điểm sau đây:

- Thông tin KHCN được sản sinh và thu thập trên phạm vi quốc tế, nó không gắn với một nền văn hoá riêng biệt, trong khi đó, thông tin KT-XH liên quan đến sự phát triển lại bắt nguồn từ môi trường văn hoá dân tộc, và do vậy, phải thực sự quan tâm tới việc thu thập ở qui mô quốc gia;

- Thông tin phục vụ phát triển phải được xác định theo quan điểm chức năng, có nghĩa là, thông qua mối liên hệ của nó với quá trình phát triển. Nhiều tổ chức chuyên môn của Liên hiệp quốc sẽ áp dụng nguyên tắc này trong hành động của mình nhằm mở rộng hệ thống thông tin quốc tế chuyên ngành phục vụ sự phát triển. Theo hệ thống này, thông tin phục vụ sự phát triển là thông tin gắn với quá trình phát triển, góp phần vào sự phát triển hoặc bắt nguồn từ đó;

- Trong việc giúp đỡ các nước đang phát triển, các nước công nghiệp hoá thường chuyển giao thông tin công nghệ ở trình độ quá cao. Lẽ ra phải tự mình lựa chọn thông tin thích hợp nhằm giải quyết các vấn đề đặt ra đối với các nước đang phát triển thì các nước phát triển lại để cho các nước nói trên tự mình phải tiến hành lựa chọn đó;

- Mặc dù có những khó khăn trong việc tiếp nhận thông tin, các nước đang phát triển thấy rằng có một nghịch lý là, tìm kiếm các số liệu, các dữ kiện từ các nguồn bên ngoài (tin ngoài nước) là việc làm dễ dàng hơn so với việc nắm được các số liệu thông tin do chính mình tạo ra (các tin trong nước). Tình trạng đó dẫn đến, ở các nước đang phát triển, nguồn lực thông tin của quốc gia thường quá nghèo nàn do chính không phải lý do thiếu thông tin, mà là do thông tin không được quản lý.

2. Vai trò của thông tin trong quá trình phát triển

- Thông tin là dịch vụ hỗ trợ cho các hoạt động khác. Nếu không được sử dụng thì thông tin sẽ không có ý nghĩa. Điều này rất đúng và xuất phát từ qui luật được Mooers tổng kết: "thông tin chỉ có giá trị khi bản thân nó có giá trị và nó được sử dụng". Do vậy, phải biết người dùng tin, loại

số liệu mà họ cần và phương tiện thông tin cho họ một cách tốt nhất;

- Phát triển là một quá trình, mà qua đó, mỗi quốc gia phải lựa chọn cách đi để thực hiện vận mệnh của mình nên các dịch vụ thông tin phải nhằm mục đích giúp các nước đang phát triển thoát khỏi tình trạng phụ thuộc, tình trạng đói nghèo và đảm bảo sự phát triển được bền vững;

- Thông tin được coi là một yếu tố và công cụ hỗ trợ cho một kế hoạch hoặc một chiến lược phát triển định trước. Song, cũng cần phân tích cẩn thận vai trò hỗ trợ của nó trong việc lập kế hoạch. Thực vậy, do không đủ thông tin, nên các ưu tiên phát triển quốc gia thường được xác định thiếu căn cứ khoa học và thực tiễn và được hình thành theo động cơ khác hoặc theo ý chí chủ quan;

- Từng nước nên có những cơ sở nguồn lực thông tin quốc gia, đặc biệt là nguồn lực thông tin nội sinh bên trong để có được các phương tiện trợ giúp khoa học để phục vụ và làm căn cứ cho việc xác định các chính sách phát triển quốc gia.

II. Chủ đề 2: *Xác định người dùng tin*

Ở các nước đang phát triển, thường có 4 loại người dùng tin:

- Các nhà ra quyết định cần thông tin chung về đất nước mình;

- Các nhà khoa học và cán bộ kỹ thuật công nghệ tham gia vào việc thực hiện kế hoạch phát triển quốc gia phải nắm được thông tin ở qui mô quốc tế;

- Những tác nhân thay đổi, những người phổ biến thành tựu nông nghiệp và công nghiệp;

- Cuối cùng là quảng đại quần chúng.

Có nhiều nhu cầu tương ứng với các loại người dùng tin nói trên, cái khó là ở chỗ lựa chọn và sử dụng các số liệu thích hợp nhất cho nhu cầu đó.

Những ý kiến tranh luận xoay quanh đề tài này như sau:

- Các dịch vụ thông tin phục vụ phát triển không chỉ dành cho các nhà lập kế hoạch, cán bộ kỹ thuật phát triển, mà còn phải cho tất cả mọi người hành động vì sự phát triển. Chính các nhà ra quyết định là người biến các ý đồ thành hành động. Mỗi quyết định đều có nét riêng biệt cho nên phải thực sự chú ý điều này khi tổ chức các dịch vụ thông tin;

- Khi kế hoạch hoá sự phát triển, nếu qui trình được tiến hành từ trên xuống dưới, thì nhóm các nhà ra quyết định không nhiều, còn ngược lại, nếu từ dưới lên thì số người tham gia vào quá trình ra quyết định sẽ rất lớn, tức là, số người dùng tin tiềm tàng tăng lên;

- Các tác nhân thay đổi được coi là nhóm người dùng tin đặc thù. Một mặt, họ quan tâm chuyển giao "bí quyết", tức là, thông tin bắt nguồn từ kinh nghiệm hơn là "tri thức", mặt khác, các dịch vụ thông tin thực sự chỉ là một phần chuyển giao thông tin kỹ thuật, còn thông tin kinh nghiệm lại ít hơn;

- Nhóm người dùng tin phải được xác định rõ ràng và gắn liền với quá trình phát triển. Không có mục tiêu rõ ràng, không có các phương tiện đo tiến bộ đã đạt được theo hướng các mục tiêu đó thì không thể tổ chức được các dịch vụ thông tin có hiệu quả;

- Nên tập trung tạo dựng và thực hiện các dịch vụ thông tin với hình thức tốt dành cho những nhà lập kế hoạch và quản lý sự phát triển;

- Dựa vào công dụng của thông tin mà xác định người dùng tin. Cần phân tích các mục tiêu kinh tế của đất nước, xác định người hành động đạt các mục tiêu đó, sau đó xác định nhu cầu thông tin của họ là gì;

- Ở những nước hệ thống giáo dục thúc đẩy các cá nhân tự tìm tư liệu thì các dịch vụ thông tin được tận dụng rộng rãi hơn so với những nước có truyền thống tiếp thu tri thức

một cách máy móc, thụ động;

- Chỉ đào tạo người dùng tin thì chưa đủ, còn phải trau dồi bồi dưỡng cho cán bộ thông tin biết cách nắm nhu cầu của người dùng tin;

- Đào tạo người dùng tin bao gồm ba kỹ năng: kỹ năng phân tích nhằm xác định thông tin nào cần thiết để đáp ứng các nhu cầu phát triển cụ thể, giới thiệu thông tin đó dưới hình thức có thể chấp nhận được đối với người dùng tin khác nhau và cuối cùng là phổ biến và áp dụng thông tin đó thông qua các kênh phổ biến và các tổ chức.

Khả năng khai thác thông tin quốc gia

Các yếu tố cản trở giao lưu thông tin ở phạm vi quốc gia được xem xét đến những đặc trưng địa lý, phân bố dân số, trình độ học vấn, hạ tầng cơ sở giao thông liên lạc,... Những cản trở đó là những thực tế hạn chế khả năng của nước đang phát triển trong việc tiếp thu và tận dụng thông tin.

Có ý kiến cho rằng, cần phải phân biệt giữa thông tin phục vụ khoa học và công nghệ, có thể nhập được, và thông tin có mục tiêu kinh tế và xã hội sản sinh ngay trong nước đó, cần có nỗ lực to lớn nhằm xây dựng hạ tầng cơ sở trước khi phát hiện, tổ chức và tận dụng thông tin một cách hữu hiệu.

Các dịch vụ thông tin trước hết phải nhằm vào những người chịu trách nhiệm lập kế hoạch phát triển kinh tế. Nếu như họ không phải là người dùng tin trực tiếp thì bộ máy thư ký, giúp việc, các cán bộ kỹ thuật và chuyên môn của họ là nhóm người dùng tin quan trọng.

III. Chủ đề 3: ***Các nguồn lực trong lĩnh vực thông tin phục vụ phát triển***

Có 3 nguồn lực chủ yếu để phát triển hoạt động thông tin:

- Nguồn nhân lực;
- Nguồn thông tin-tư liệu;
- Các phương tiện kỹ thuật.

Đội ngũ cán bộ thông tin của từng nước được đào tạo cả về phương diện kiến thức và kỹ năng là nguồn nhân lực có khả năng đảm đương các qui trình và hoạt động thông tin trong các lĩnh vực quản lý, kinh tế-thương mại, KHCN của các quốc gia. ởmức cao hơn, các nhà khoa học có thể đảm nhận việc xây dựng các trung tâm phân tích tư vấn thông tin. Còn về các nguồn thông tin, việc tham gia vào các hệ thống thông tin quốc tế trong từng lĩnh vực có tính chất hợp tác, chẳng hạn, trong lĩnh vực nông nghiệp với hệ thống thông tin quốc tế về nông nghiệp AGRIS, có thể được coi là đầu tư đầu tiên. Việc sử dụng các mạng thông tin máy tính sẽ làm tăng các nguồn thông tin của các nước đang phát triển. Vấn đề truy cập để với tới tư liệu là một trong những vấn đề quan trọng nhất đối với tương lai của công tác thông tin.

Nhiều nhà khoa học quyết tâm ủng hộ việc tăng cường số lượng các trung tâm phân tích và tư vấn thông tin nhằm vào các nhu cầu phát triển cụ thể. Song, vì các trung tâm đó phải có đội ngũ cán bộ có trình độ kỹ thuật cao nên phải có chiến lược và đầu tư riêng. Kinh nghiệm cho thấy, các trung tâm đó có thể đáp ứng các nhu cầu thông tin riêng và tự hạch toán được trong vòng từ 5 đến 7 năm. Việc các cán bộ kỹ thuật có trình độ cao làm việc trong các trung tâm phân tích tin ảnh hưởng rất lớn đến chất và lượng các chương trình phát triển quốc gia.

IV. Chủ đề 4: ***Thông tin phục vụ phát triển có tính chất công khai và thông tin hạn chế***

Chủ đề này có thể được bàn theo các khía cạnh khác nhau, ví dụ, các khía cạnh kinh tế và kỹ thuật, các khía cạnh pháp lý. Việc phân biệt các nước "giàu thông tin" và các nước "nghèo thông tin" không nhất thiết dựa trên số lượng thông tin mà các quốc gia có. Điều quan trọng nhất là mức độ trang bị thông tin được thể hiện ở trên mức độ sử dụng thông tin trong xã hội. Về khía cạnh kinh tế, bất

cứ thông tin nào chuyển thành các quyết định, hỗ trợ cho việc quản lý, giải quyết các vấn đề đều được coi là có hiệu quả và như vậy, thực tế có giá trị kinh tế.

Nghiên cứu bối cảnh thực tế ở nhiều nước, có thể thấy nổi lên các vấn đề sau đây:

- Khả năng với tới thông tin hạn chế. Đại biểu các nước phát triển lưu ý rằng, việc không với tới thông tin này là do không biết các phương tiện với tới chứ không phải do việc chi phí cho việc tìm và mua bản quyền quá cao. Có những giải pháp cho tình trạng này, chẳng hạn, các nước công nghiệp hoá xây dựng các catalo kỹ thuật hoặc danh mục (Directory) các xí nghiệp công nghiệp, còn các nước đang phát triển cần ưu tiên ghi lại thông tin do chính mình sản sinh ra, đó là phương tiện trao đổi. Hơn nữa, việc thu hồi và giữ gìn tài sản quốc gia là một mục tiêu KT-XH quan trọng. Ngoài ra, còn có thể tiến hành hợp tác ở qui mô vùng nếu nguồn lực của một nước không đủ làm;

- Ưu tiên đào tạo người dùng tin. Chiến lược phát triển thông tin phải bao gồm:

+ Thành lập nhóm tuyên truyền quan niệm coi thông tin là nguồn lực phát triển kinh tế quốc dân;

+ Đào tạo những người quản lý và cán bộ kỹ thuật để lập kế hoạch xây dựng và phát triển các cơ quan và các dịch vụ thông tin.

- Về mặt pháp lý, những vấn đề sau đây cần được tiếp tục nghiên cứu:

+ Luật quốc tế, nhất là đối với việc tổ chức sở hữu trí tuệ;

+ Thuế quan áp dụng đối với việc cản trở giao lưu thông tin;

+ Những ràng buộc khi mua một sản phẩm được bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp.

V. Chủ đề 5: *Chiến lược tổ chức hệ thống và các cơ quan thông tin thích hợp trong quá trình phát triển*

- Hoạt động thông tin cần có một khoản tài chính. Kinh phí cho hoạt động thông tin phải được huy động từ nhiều nguồn khác nhau;

- Cơ chế ngân sách là phương tiện duy trì hoạt động của cơ quan thông tin. Hệ thống dịch vụ phải trả tiền là một phương tiện tốt nhất để đánh giá mức độ thoả mãn người dùng tin và đo gần đúng kết quả hoạt động của một chương trình. Nhiều đại biểu cho biết, kinh nghiệm cho thấy, 70% chi phí dịch vụ thông tin nghề nghiệp quốc gia là do tiền nhận được từ phía người dùng tin;

- Kiến nghị các trung tâm phân tích tin nên dựa vào các cơ quan lưu trữ quốc gia. Tuy nhiên, hiện nay cách phân loại trong các hệ thống thông tin và các cơ quan lưu trữ có khác nhau, điều đó có thể cản trở việc hợp tác kỹ thuật hai bên. Cũng có ý kiến đề cập đến việc giúp đỡ nước nghèo bảo tồn các tài liệu lưu trữ cho nước mình vì đó là nguồn thông tin rất quan trọng đối với việc phát triển của một quốc gia.

Việt Anh

(Tổng hợp từ các nguồn tin từ UNESCO, PGI).

Biên mục tương lai với Dublin Core, SGML DTD, MARC DTD, DOI và TEI

Trong quá trình nghiên cứu tài liệu về các tiêu chuẩn và khổ mẫu mới, đặc biệt trong thời kỳ phát triển của công nghệ WWW, thì đã có sự tranh luận về những nhược điểm và sự lạc hậu của MARC so với Dublin Core và những khổ mẫu tương lai kết hợp giữa MARC và DTD (Document Type Definition, Cấu trúc định dạng tư liệu)